

NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN

NĂM
2016

Số: 01/2016/NQ-ĐHĐCĐ-CKCT

Hà Nội, ngày 29 tháng 04 năm 2016

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016 CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam;
- Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của Công ty cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua vào ngày 29/04/2016;
- Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam ngày 29/04/2016;

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Nhất trí thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2015, đánh giá thực trạng công tác quản lý kinh doanh của Công ty năm 2015 và định hướng kinh doanh năm 2016.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua:

100% Tán thành; 0% Không tán thành; 0% Không có ý kiến.

Điều 2. Nhất trí thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát về kết quả kinh doanh của Công ty, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc năm 2015 và đánh giá kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2015.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua:

100% Tán thành; 0% Không tán thành; 0% Không có ý kiến.

Điều 3. Nhất trí thông qua Báo cáo tài chính năm 2015 đã được kiểm toán với các chỉ tiêu cơ bản như sau:

Đơn vị tính: Đồng

| Chỉ tiêu | Số tiền |
|--|-------------------|
| 1. Tổng tài sản | 1.325.466.999.998 |
| 2. Nợ phải trả | 330.392.979.305 |
| 3. Vốn chủ sở hữu, trong đó: | 995.074.020.693 |
| - Vốn đầu tư của chủ sở hữu | 837.303.380.000 |
| - Thặng dư vốn cổ phần | 6.223.512.734 |
| - Vốn khác của chủ sở hữu | 17.501.025.834 |
| - Quỹ dự phòng tài chính | 17.501.025.834 |
| - Cổ phiếu quỹ | (255.742.104) |
| - Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối | 116.800.818.395 |
| 4. Tổng doanh thu (=Doanh thu thuần về hoạt động kinh doanh + Thu nhập khác) | 234.646.446.938 |
| 5. Tổng chi phí (=Chi phí hoạt động kinh doanh + Chi phí Quản lý doanh nghiệp + Chi phí khác) | 139.516.702.605 |
| 6. Lợi nhuận trước thuế | 95.129.744.333 |
| 7. Lợi nhuận sau thuế | 76.871.218.030 |

Tỷ lệ biểu quyết thông qua:

100% Tán thành;

0% Không tán thành;

0% Không có ý kiến.

Điều 4. Nhất trí thông qua Phương án phân chia lợi nhuận, chi trả cổ tức, trích lập các Quỹ năm tài chính 2015 và thù lao của Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát năm 2015 như sau:

Đơn vị tính: Đồng

| Nội dung | Số tiền |
|--|----------------|
| 1. Lợi nhuận sau thuế năm 2015 | 76.871.218.030 |
| 2. Trích Quỹ dự trữ bổ sung Vốn điều lệ (5% LNST) | 3.843.560.902 |
| 3. Trích Quỹ dự phòng Tài chính (5% LNST) | 3.843.560.902 |
| 4. Trích Quỹ khen thưởng, Quỹ phúc lợi | 7.832.672.694 |
| 5. Trích thù lao HĐQT | 576.905.400 |
| 6. Trích thù lao BKS | 87.494.088 |
| 7. Chi trả cổ tức (8,0% bằng cổ phiếu) (*) | 66.954.870.000 |
| 8. Lợi nhuận sau thuế các năm trước để lại dùng để chia cổ tức | 6.267.845.956 |

| Nội dung | Số tiền |
|----------|---------|
|----------|---------|

| | |
|--|---|
| 9. Lợi nhuận sau thuế năm 2015 còn lại chưa chia | 0 |
|--|---|

(*) Số tiền chi trả cổ tức tạm tính bằng tổng giá trị cổ phiếu dự kiến phát hành (tính theo mệnh giá) để chi trả cổ tức với tỷ lệ 8,0% bằng cổ phiếu, tính trên cơ sở số lượng cổ phiếu đang lưu hành tại ngày đăng ký cuối cùng 28/03/2016 để chốt danh sách tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2016. Số liệu hạch toán cụ thể sẽ căn cứ vào kết quả sau khi thực hiện phương án chi trả cổ tức bằng cổ phiếu với tỷ lệ 8,0% mệnh giá của Công ty.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua:

99,913% Tán thành; 0,086% Không tán thành; 0,001% Không có ý kiến.

Điều 5. Nhất trí thông qua Phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ thông qua hình thức phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2015 với một số nội dung chính sau:

- Tỷ lệ chi trả cổ tức bằng cổ phiếu : 8%, tương ứng với tỷ lệ thực hiện quyền là 100:8 (Tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu tại ngày chốt danh sách sẽ được nhận cổ tức là 8 cổ phiếu mới phát hành thêm)
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành : 83.693.590 cổ phiếu (tại ngày đăng ký cuối cùng 28/03/2016 để chốt danh sách tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2016)
- Số lượng phát hành dự kiến : 6.695.487 cổ phiếu
- Tổng giá trị phát hành dự kiến (theo mệnh giá) : 66.954.870.000 đồng
Số lượng cổ phiếu phát hành và tổng giá trị phát hành cụ thể sẽ căn cứ vào số lượng cổ phiếu đang lưu hành tại ngày đăng ký cuối cùng để chốt danh sách thực hiện quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu với tỷ lệ chi trả cổ tức 8% bằng cổ phiếu.
- Nguồn vốn thực hiện : Từ nguồn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2015
(Căn cứ số liệu tại BCTC đã được kiểm toán năm 2015 của Công ty)

- Thời gian phát hành dự kiến : Trong năm 2016 (Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định thời điểm cụ thể sau khi nhận được sự chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật)
- Nguyên tắc làm tròn và phương án xử lý cổ phiếu lẻ : Số cổ phiếu phát hành để trả cổ tức mỗi cổ đông nhận được sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị để đảm bảo tổng số lượng cổ phiếu phân phối không vượt quá tổng số lượng phát hành, số cổ phiếu lẻ hàng thập phân (nếu có) sẽ bị hủy bỏ không thực hiện và số vốn điều lệ mới được đăng ký trên sổ cổ phần thực tế phân phối được.
- Lưu ký và Niêm yết cổ phiếu : Cổ phiếu phát hành thêm sẽ được đăng ký tập trung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và Niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội theo đúng quy định của pháp luật.

Đại hội đồng cổ đông giao và ủy quyền cho Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam, trong trường hợp cần thiết, thực hiện việc bổ sung, sửa đổi, hoàn chỉnh chi tiết phương án phát hành theo yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước và/hoặc phù hợp với hoàn cảnh thực tế; thực hiện các công việc liên quan để hoàn thành việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2015 theo quy định của pháp luật, đảm bảo quyền lợi của cổ đông và Công ty.

(Chi tiết phương án theo nội dung Tờ trình đính kèm).

Tỷ lệ biểu quyết thông qua:

99,903% Tán thành; 0,079% Không tán thành; 0,018% Không có ý kiến.

Điều 6. Nhất trí thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty và thông qua Bản Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam đã được sửa đổi, bổ sung.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua:

99,982% Tán thành; 0% Không tán thành; 0,018% Không có ý kiến.

Điều 7. Nhất trí thông qua Kế hoạch kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức năm 2016 với các chỉ tiêu cơ bản như sau:

Đơn vị tính: Đồng

| Chỉ tiêu | Số tiền |
|--|-----------------|
| 1. Tổng doanh thu (=DTT về hoạt động kinh doanh + Thu nhập khác) | 213.500.000.000 |
| Tổng chi phí (=CP hoạt động kinh doanh + CP Quản lý doanh nghiệp + Chi phí khác) | |
| 2. Trong đó chi phí lương hàng năm của Công ty thực hiện theo hướng dẫn và phê duyệt của Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam | 128.500.000.000 |
| 3. Lợi nhuận trước thuế | 85.000.000.000 |
| 4. Lợi nhuận sau thuế | 68.000.000.000 |
| 5. Tỷ lệ Cổ tức (%) | 6% đến 8% |

Tỷ lệ biểu quyết thông qua:

99,853% Tán thành; 0,129% Không tán thành; 0,017% Không có ý kiến.

Điều 8. Nhất trí ủy quyền cho Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam lựa chọn một công ty kiểm toán trong các công ty kiểm toán sau đây hoặc công ty kiểm toán có năng lực tương đương thuộc danh sách công ty kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2016 để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2016, báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính năm 2016 của Công ty, đảm bảo chất lượng, hiệu quả với chi phí hợp lý và theo đúng quy định của pháp luật:

- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam;
- Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC;
- Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt (AASCN).

Tỷ lệ biểu quyết thông qua:

99,998% Tán thành; 0% Không tán thành; 0,002% Không có ý kiến.

Điều 9. Nhất trí thông qua mức thù lao, thưởng của Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát năm 2016 như sau:

- Tối đa 2% lợi nhuận sau thuế năm 2016.

- Giao cho Hội đồng Quản trị quyết định việc phân phối cho các thành viên Hội đồng Quản trị và thành viên Ban kiểm soát.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua:

99,948% Tán thành; 0,016% Không tán thành; 0,036% Không có ý kiến.

Điều 10. Nhất trí thông qua việc Công ty thực hiện các hoạt động kinh doanh chứng khoán phái sinh, thực hiện hoạt động cung cấp dịch vụ bù trừ, thanh toán giao dịch chứng khoán phái sinh và thực hiện các nghiệp vụ liên quan đến chứng khoán phái sinh và thị trường chứng khoán phái sinh theo quy định của pháp luật. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị xem xét, quyết định lựa chọn thời điểm và thực hiện, hoàn thiện các thủ tục cần thiết để Công ty triển khai các hoạt động kinh doanh chứng khoán phái sinh, cung cấp dịch vụ bù trừ, thanh toán giao dịch chứng khoán phái sinh và thực hiện các nghiệp vụ liên quan đến chứng khoán phái sinh và thị trường chứng khoán phái sinh, bao gồm cả việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty về các hoạt động kinh doanh, nghiệp vụ được cung cấp theo yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước (nếu cần).

Tỷ lệ biểu quyết thông qua:

99,977% Tán thành; 0% Không tán thành; 0,018% Không có ý kiến.

Điều 11. Điều khoản thi hành:

- Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam tổ chức triển khai và giám sát quá trình thực hiện Nghị quyết của Đại hội.
- Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết 100% tán thành thông qua toàn văn tại cuộc họp và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 29/04/2016. Các Ông/Bà thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này và tổ chức triển khai thực hiện nội dung Nghị quyết theo đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình, trên cơ sở tuân thủ quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**



Hạ Quang Vũ